

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1328/QĐ-ĐHQCN ngày 01/6/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐT ngày 20/12/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành Phương hướng tuyển sinh năm 2025 của Trường Đại học Quy Nhơn,

Trường Đại học Quy Nhơn thông báo về việc tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, đợt 1 năm 2025 với các nội dung sau:

1. Các ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu (Dự kiến)
1	Hóa lý thuyết và hóa lý	9440119	03
2	Toán giải tích	9460102	03
3	Đại số và lý thuyết số	9460104	03

Thông tin về các hướng, lĩnh vực nghiên cứu; người hướng dẫn và số lượng nghiên cứu sinh có thể nhận hướng dẫn năm 2025 được nêu trong Phụ lục 1 của Thông báo này.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

3. Kế hoạch tuyển sinh:

Thời gian thu nhận hồ sơ	Từ ngày 17/3/2025 đến ngày 29/6/2025
Thời gian xét tuyển	Từ ngày 07/7/2025 đến ngày 11/7/2025
Thời gian công bố kết quả xét tuyển	Từ ngày 14/7/2025 đến ngày 18/7/2025
Thời gian nhập học	Từ ngày 28/7/2025 đến ngày 31/7/2025

4. Hình thức và thời gian đào tạo

- *Hình thức đào tạo:* Chính quy.

- *Thời gian đào tạo:* từ 03 năm (36 tháng) đến 04 năm (48 tháng).

5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

5.1. Về chuyên môn:

Người dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ.

Danh mục ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển được nêu trong **Phụ lục 2** của Thông báo này.

b) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

c) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

5.2. Về ngoại ngữ:

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại **Phụ lục 3** của Thông báo này hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Lưu ý:

- Các chứng chỉ ngoại ngữ được công nhận để xét yêu cầu ngoại ngữ đầu vào trong tuyển sinh trình độ tiến sĩ được thực hiện theo Thông báo số 308/TB-DHQN ngày 28/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn.

- Trường Đại học Quy Nhơn không yêu cầu ngoại ngữ đầu ra trong đào tạo trình độ tiến sĩ.

5.3. Yêu cầu về trình độ tiếng Việt đối với ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài

Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài. Xem danh sách các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài tại **Phụ lục 4** của Thông báo này.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển nộp **06** bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển (bao gồm 01 bản chính và 05 bản sao). Hồ sơ đăng ký dự tuyển được nêu trong **Phụ lục 5** của Thông báo này.

7. Thời gian và địa điểm thu nhận hồ sơ dự tuyển

7.1. **Thời gian thu nhận hồ sơ:** Từ ngày ra Thông báo đến hết ngày **29/6/2025**.

7.2. **Địa điểm thu nhận hồ sơ:** Phòng Đào tạo (Tầng 6 - Nhà 15 tầng) - Trường Đại học Quy Nhơn, 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (*Người dự tuyển có thể gửi hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện*).

Điện thoại: (0256) 3518070, 0868181206 (Chuyên viên Huỳnh Thị Phương Nga);

Email: pdt@qnu.edu.vn ; huynhthiphuongnga@qnu.edu.vn

8. Tiền đăng ký dự tuyển và xét tuyển:

1.500.000 đồng/01 hồ sơ.

Ứng viên nộp tiền đăng ký xét tuyển bằng hình thức chuyển khoản như sau:

- **Tên đơn vị thụ hưởng:** Trường Đại học Quy Nhơn, Số tài khoản: 5800005049, Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Bình Định.

- **Nội dung nộp tiền:** [Họ tên người dự tuyển], [ngành dự tuyển], [Khóa 14], [nộp tiền xét tuyển NCS đợt 1/2025]

9. Học phí: Theo Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.

Thông tin liên hệ

- Phòng Đào tạo (bộ phận đào tạo sau đại học), Tầng 6, Nhà 15 tầng, Trường Đại học Quy Nhơn, 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điện thoại: (0256) 3518070; 0868181206 (Chuyên viên Huỳnh Thị Phương Nga)

Email: pdt@qnu.edu.vn ; website: <https://qnu.edu.vn/> ; <https://pdt.qnu.edu.vn/>

- Phòng Kế hoạch – Tài chính, Phòng 21, Tầng 2, Nhà 15 tầng.

Điện thoại: (0256) 3546882; 0988196136 (Chuyên viên Trương Phương Thảo)

Nơi nhận:

- Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị trong và ngoài Trường (để thực hiện);
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Đoàn Đức Tùng



PHỤ LỤC 1

Thông tin về các hướng, lĩnh vực nghiên cứu; người hướng dẫn nghiên cứu sinh
và số lượng nghiên cứu sinh năm 2025

(Kem theo Thông báo số 429/TB-DHQN ngày 17/3/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn) *g*

TT	Ngành đào tạo	Các hướng, lĩnh vực nghiên cứu	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh	Số lượng NCS
		Nghiên cứu điều chế các vật liệu mới trên cơ sở kim loại chuyên tiếp ứng dụng làm chất xúc tác điện hóa sản xuất hydrogen từ nước biển	GS. TS. Võ Viễn	01
1	Hóa lý thuyết và hóa lý	- Nghiên cứu lý thuyết về cơ chế hấp thụ các hợp chất hữu cơ ô nhiễm, khó phân hủy, kháng sinh... trên bề mặt vật liệu; - Nghiên cứu đặc trưng, bản chất của các tương tác yếu có vai trò quan trọng trong hóa học, vật lý, sinh học: liên kết hydrogen không có diễn, liên kết halogen, chalcogen, tetrel... - Nghiên cứu về động học và cơ chế phản ứng, hoạt tính chống oxy hóa của các chất có hoạt tính sinh học, docking phân tử, động lực học phân tử (Molecular Dynamics) trong tương tác thuốc.	PGS. TS. Nguyễn Tiến Trung	02
		- Nghiên cứu cấu trúc hình học, đặc tính electron, đặc trưng quang phổ và khả năng phản ứng của cluster nguyên tử. - Nghiên cứu cơ chế tác động của các phân tử hợp chất tự nhiên (có hoạt tính sinh học) với protein đích bằng các phương pháp tính toán hóa học lượng tử và mô phỏng phân tử (docking phân tử, mô phỏng phân tử) nhằm phát triển các loại thuốc kháng viêm	PGS. TS. Vũ Thị Ngân	02
		Nghiên cứu tổng hợp vật liệu bán dẫn và ứng dụng làm chất xúc tác quang xử lý môi trường	PGS. TS. Nguyễn Phi Hùng	02

TT	Ngành đào tạo	Các hướng, lĩnh vực nghiên cứu	Người hướng dẫn nghiên cứu sinh	Số lượng NCS
2	Toán giải tích	- Giải tích phức, Giải tích hàm - Một số hướng nghiên cứu về bất đẳng thức và ứng dụng	PGS. TS. Thái Thuần Quang	01
		Tối ưu, Giải tích không tròn, Giải tích lồi	PGS. TSKH. Huỳnh Văn Ngãi	01
		Lý thuyết điều khiển các hệ động lực không tròn	TS. Lê Quang Thuận	01
		Lý thuyết điều khiển các hệ động lực có trễ thời gian	PGS. TS. Phan Thanh Nam	01
		Lý thuyết điều khiển các hệ động lực có trễ thời gian; Tối ưu số	TS. Trần Ngọc Nguyên	01
		Giải tích điều hòa, Lý thuyết toán tử	PGS. TS. Lương Đăng Kỳ	01
		Lý thuyết hệ động lực	PGS. TS. Huỳnh Minh Hiền	01
3	Đại số và lý thuyết số	Hình học đại số thực và ứng dụng; Giải tích ma trận và ứng dụng	PGS. TS. Lê Công Trình	02
		Tính toán ma trận và ứng dụng	TS. Lê Thanh Hiếu	01
		Lý thuyết kỳ dị	TS. Phạm Thùy Hương	01
		Các mặt đại số	TS. Nguyễn Bình	01



PHỤ LỤC 2

**Danh mục ngành phù hợp, ngành phải học bổ sung kiến thức,
học phần bổ sung kiến thức dành cho người dự tuyển**

(Kèm theo Thông báo số 429/TB-ĐHQN ngày 17/3/2025)

✓ của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn) ✓

TT	Ngành đăng ký dự tuyển	Ngành phù hợp	Ngành phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức
1	Hóa lý thuyết và hóa lý	<p>Trình độ thạc sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa lý thuyết và hóa lý - Hoá vô cơ - Hoá hữu cơ - Hoá phân tích - Hóa học 	<p>a) Trình độ đại học: Tốt nghiệp hạng Giỏi các ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoá học; - Sư phạm Hóa học; - Công nghệ kỹ thuật hóa học; - Kỹ thuật hóa học; - Hóa dược. <p>b) Trình độ thạc sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học; - Hóa dược; - Các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học vật chất; - Các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường. <p><i>Các ngành tốt nghiệp thạc sĩ hoặc đại học (hạng giỏi) khác thuộc các lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học sự sống, Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật, Sản xuất và chế biến thì theo quyết định bổ sung của Trường tại thời điểm xét hồ sơ tuyển sinh đối với trường hợp cụ thể.</i></p>	Thực hiện theo CTDT trình độ tiến sĩ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn
2	Toán giải tích	<p>Trình độ thạc sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toán giải tích - Toán ứng dụng - Lý thuyết xác suất và Thống kê - Đại số và Lý thuyết số - Hình học và tôpô 	<p>a) Trình độ đại học: Tốt nghiệp hạng Giỏi các ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sư phạm Toán học - Toán học - Toán ứng dụng - Toán cơ - Toán tin - Khoa học tính toán - Khoa học dữ liệu <p>b) Trình độ thạc sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở toán học cho tin học - Phương pháp toán sơ cấp - Khoa học dữ liệu 	

TT	Ngành đăng ký dự tuyển	Ngành phù hợp	Ngành phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức
3	Đại số và lý thuyết số	<p>Trình độ thạc sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại số và lý thuyết số - Toán ứng dụng - Lý thuyết xác suất và Thống kê - Toán Giải tích, Hình học và Tôpô 	<p><i>a) Trình độ đại học:</i> Tốt nghiệp hạng Giỏi các ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sư phạm Toán học - Toán học - Toán ứng dụng - Toán cơ - Toán tin - Khoa học tính toán - Khoa học dữ liệu <p><i>b) Trình độ thạc sĩ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở Toán học cho Tin học - Phương pháp Toán sơ cấp - Khoa học dữ liệu 	Thực hiện theo CTDT trình độ tiến sĩ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn

Lưu ý:

- Đối với người dự tuyển tốt nghiệp thạc sĩ hoặc đại học hạng giỏi **không thuộc** danh mục ngành trong Phụ lục 2 trên đây, căn cứ bằng tốt nghiệp thạc sĩ/đại học và bảng điểm toàn khoá trình độ thạc sĩ/đại học của ứng viên, Hội đồng tuyển sinh tiến sĩ của Trường xem xét và quyết định về việc học bổ sung kiến thức của ứng viên;

- Việc học bổ sung kiến thức (nếu có) được thực hiện sau khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh và diễn ra trong thời gian đào tạo của nghiên cứu sinh (chủ yếu thực hiện ở năm thứ nhất).

PHỤ LỤC 3

Danh sách một số chứng chỉ ngoại ngữ minh chứng cho
trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển
 (Kèm theo Thông báo số 429/TB-DHQN ngày 17/3/2025
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn) ✓

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
		APTIS	Từ 150 trở lên
		Aptis ESOL International Certificate (Aptis ESOL)	Overall CEFR grade B2
		Pearson English International Certificate (PEIC)	B2 trở lên
		Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	B2 trở lên
		Vietnamese Standardized Test of English Proficiency (VSTEP)	B2 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	TPKI - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	TPKH-2 trở lên
7	Tiếng Hàn	TOPIK II	Bậc 4 trở lên
8	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Bậc 4 trở lên



PHỤ LỤC 4

Danh sách các đơn vị cấp Chứng chỉ năng lực tiếng Việt
theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài
(Kèm theo Thông báo số 429/TB-DHQN ngày 17/3/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

TT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên
2	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
4	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
5	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
6	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
7	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
8	Trường Đại học Cửu Long
9	Trường Đại học Hạ Long
10	Trường Đại học Quảng Nam
11	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
12	Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế
13	Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An
14	Trường Cao đẳng Sơn La
15	Trường Hữu Nghị 80
16	Trường Hữu Nghị T78
17	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

(Theo Thông báo số 1098/TB-QLCL ngày 07/7/2023 của Cục Quản lý Chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo về Danh sách các đơn vị cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin, chứng chỉ năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam và chứng chỉ năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài)



PHỤ LỤC 5

Hồ sơ đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh năm 2025

(Kèm theo Thông báo số 429/TB-DHQN ngày 17/3/2025)

(của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn) ✓

Hồ sơ đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh (*Mẫu 1 - NCS*);
2. Lý lịch khoa học (*Mẫu 2-NCS*);
3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu (trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp), bao gồm:
 - 01 bản sao (có công chứng) bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học và các chứng chỉ bổ sung kiến thức (nếu có);
 - 01 bản sao (có công chứng) bằng thạc sĩ và bảng điểm thạc sĩ;
 - 01 bản sao (có công chứng) văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ;
4. Bản sao luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bản sao các bài báo khoa học đã được công bố (gồm: trang bìa, trang mục lục và toàn bộ bài báo khoa học) (*Mẫu 3-NCS*). Đối với đề tài nghiên cứu khoa học: Sao y quyết định/hợp đồng giao đề tài nghiên cứu, biên bản nghiệm thu đề tài và bản tóm tắt nội dung nghiên cứu (khoảng 10 trang A4); hoặc thâm niên công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;
5. Đề cương dự định nghiên cứu (khoảng 10 trang) (*Mẫu 4-NCS*) và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (*Mẫu 5-NCS*);
6. Lý lịch khoa học và Thư giới thiệu của người dự định hướng dẫn (trong Thư giới thiệu có đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, khả năng nghiên cứu khoa học đối với người dự tuyển) (*Mẫu 6-NCS*);
7. Công văn cử tham gia dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (trường hợp người dự tuyển là công chức, viên chức).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

HỒ SƠ

ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2025

NGÀNH:

MÃ NGÀNH:

Họ và tên: Nam, nữ:

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Số Căn cước công dân: Điện thoại:

Chỗ ở hiện nay:

Cơ quan công tác:

Địa chỉ cơ quan (xã, huyện, tỉnh):

Email:

HỒ SƠ GỒM:

- **01** Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh
- **01** lý lịch khoa học
 - **01** bản sao (có công chứng) bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học và các chứng chỉ bổ sung kiến thức (nếu có)
 - **01** bản sao (có công chứng) bằng thạc sĩ và bằng điểm thạc sĩ
 - **01** bản sao (có công chứng) văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ
 - **01** bản sao luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc **01** bản sao các bài báo khoa học đã được công bố (gồm: trang bìa, trang mục lục và toàn bộ bài báo khoa học). Đối với đề tài nghiên cứu khoa học: Sao y quyết định/hợp đồng giao đề tài nghiên cứu, biên bản nghiệm thu đề tài và bản tóm tắt nội dung nghiên cứu (khoảng 10 trang A4); hoặc thâm niêm công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;
 - **01** đề cương dự định nghiên cứu (khoảng 10 trang) và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa

Mẫu 1 – NCS (Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ

1. Thông tin cá nhân

Họ và tên: Giới tính:
Ngày sinh: Nơi sinh:
Số Căn cước công dân: Điện thoại:
Nghề nghiệp và chức vụ (nếu có):
Cơ quan đang công tác:
Địa chỉ liên hệ:
Email:
Diện ưu tiên (nếu có):

2. Quá trình đào tạo

a) Đại học

Cơ sở đào tạo :
Ngành đào tạo: Mã ngành:
Chuyên ngành đào tạo (nếu có):
Hình thức đào tạo:
Năm tốt nghiệp: Xếp loại:

b) Thạc sĩ

Cơ sở đào tạo :
Ngành đào tạo: Mã ngành:
Chuyên ngành đào tạo (nếu có):
Hình thức đào tạo:
Năm tốt nghiệp: Xếp loại (nếu có):

c) Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ:

Kính đề nghị Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ Trường Đại học Quy Nhơn cho phép tôi được dự tuyển nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2024 tại Trường, ngành: mã ngành:

Tôi xin cam đoan chấp hành đầy đủ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Quy Nhơn trong dự tuyển cũng như trong quá trình học tập, nghiên cứu.

....., ngày tháng năm 20....

Người viết đơn

Mẫu 2 – NCS (Lý lịch khoa học)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. Thông tin cá nhân

Họ và tên (viết in hoa): Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Số Căn cước công dân: Điện thoại:

Chỗ ở hiện nay:

Dân tộc: Tôn giáo:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Địa chỉ liên hệ:

Email:

II. Quá trình đào tạo

1. Đại học:

Cơ sở đào tạo:

Ngành đào tạo:

Chuyên ngành đào tạo (nếu có):

Hình thức đào tạo:

Nước đào tạo: Năm tốt nghiệp:

Bằng Đại học 2: Năm tốt nghiệp:

2. Thạc sĩ:

Cơ sở đào tạo:

Ngành đào tạo:

Chuyên ngành đào tạo (nếu có):

Hình thức đào tạo:

Định hướng (nghiên cứu hoặc ứng dụng):

Tên đề tài luận văn/đề án thạc sĩ:

.....

.....

Người hướng dẫn khoa học:

Ngày và nơi bảo vệ luận văn/đề án thạc sĩ:

Mẫu 3 – NCS (Bảng kê khai công trình khoa học)

BẢNG KÊ KHAI CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

Họ và tên:

Ngày và nơi sinh:

Nơi công tác:

Các công trình khoa học đã được công bố (*ghi theo thứ tự: Tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, tập/số, năm*):

1.

2.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi xin gửi kèm theo đây bản sao chụp các bài báo khoa học đã được công bố (trang bìa, trang mục lục và toàn bộ bài viết của tác giả trong tạp chí).

....., ngày ... tháng ... năm 20....

Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN ĐỀ CƯƠNG DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

Đề cương dự định nghiên cứu cần phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, trình bày với văn phong trong sáng, rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về thí sinh, những thông tin mới mẻ (không lặp lại những thông tin có thể thấy trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu...). Đề cương dài khoảng 10 trang, gồm những nội dung chính sau đây:

- Đề tài hoặc hướng nghiên cứu;
- Lý do lựa chọn đề tài/hướng/lĩnh vực nghiên cứu;
- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài/hướng/lĩnh vực nghiên cứu;
- Mục tiêu nghiên cứu;
- Phương pháp nghiên cứu;
- Mục tiêu và mong muốn đạt được của nghiên cứu sinh;
- Kế hoạch để đạt được mục tiêu mong muốn;
- Kinh nghiệm (về nghiên cứu khoa học, thực tế chuyên môn, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác); kiến thức, sự hiểu biết và những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề dự định nghiên cứu, phản ánh sự khác biệt của thí sinh trong quá trình học tập trước đây và những kinh nghiệm đã có. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao...;
- Đề xuất người hướng dẫn.

I. NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC ĐỀ CƯƠNG DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

1. *Đặt vấn đề*

1.1. *Tên đề tài hoặc hướng/lĩnh vực nghiên cứu*

Người dự tuyển cần tham khảo “Danh mục hướng/lĩnh vực nghiên cứu, người hướng dẫn nghiên cứu sinh và số lượng nghiên cứu sinh được hướng dẫn năm 20.....” tại Phụ lục 1 của Thông báo tuyển sinh để xác định tên đề tài và đề xuất người hướng dẫn nghiên cứu sinh.

Một số lưu ý:

- Tên đề tài phải đơn giản, rõ ràng, ngắn gọn để hiểu vấn đề nghiên cứu, không trùng lặp với tên các đề tài đã có, không dẫn đến những sự hiểu lầm, hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau hay hiểu mập mờ.

- Phải phù hợp với mã chuyên ngành đào tạo.

- Vấn đề được nghiên cứu phải có giá trị khoa học và thực tiễn.

- Không nên chọn đề tài có nội dung nghiên cứu quá rộng dẫn đến hậu quả không thực hiện được.

6. Kế hoạch thực hiện

Người dự tuyển cần trình bày những việc làm/hoạt động cụ thể trong từng giai đoạn/thời kỳ, theo thứ tự tiến hành trước/sau. Thời gian dự kiến cho từng hoạt động. (*Thời gian ghi trong Kế hoạch là thời gian dự kiến hoàn thành một công việc/hoạt động, được tính bằng đơn vị tháng hoặc năm*).

TT	Nội dung hoạt động	Thời gian					
		1	2	3	4	5	6
1							
2							
3							
4							
5	...						
6	Báo cáo tiến độ						
7	Viết luận án						
8	Bảo vệ luận án						

7. Kinh nghiệm

Thí sinh trình bày những kinh nghiệm của bản thân về nghiên cứu khoa học, thực tế chuyên môn, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác; trình bày những kiến thức, sự hiểu biết của thí sinh về vấn đề dự định nghiên cứu và sự chuẩn bị của thí sinh nhằm thực hiện dự định nghiên cứu; lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao,....

8. Đề xuất người hướng dẫn

Người dự tuyển cần tham khảo “Danh mục hướng/lĩnh vực nghiên cứu, người hướng dẫn nghiên cứu sinh và số lượng nghiên cứu sinh được hướng dẫn năm 20.....” tại Phụ lục 1 của Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Quy Nhơn. Trên cơ sở đó, người dự tuyển có thể đề xuất người hướng dẫn theo Danh mục đã được thông báo.

Đối với những hướng nghiên cứu do người dự tuyển đề xuất nằm ngoài Danh mục hoặc chưa liên hệ được người hướng dẫn nghiên cứu sinh thì người dự tuyển cần ghi rõ “Chưa tìm được người hướng dẫn” và đề nghị cơ sở đào tạo phân công người hướng dẫn.

9. Tài liệu tham khảo

Người dự tuyển cần trình bày đúng quy định tại Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn.

Người thực hiện

(Ký, ghi rõ họ tên)

II. HÌNH THỨC TRÌNH BÀY ĐỀ CƯƠNG DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

Đề cương dự định nghiên cứu được in trên một mặt giấy A4 (210 x 297 mm). Cỡ chữ Times New Roman 13 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương. Mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo dãn khoảng cách giữa các chữ; dãn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines. Lề trên 3,5cm; lề dưới 3 cm; lề trái 3,5cm; lề phải 2 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía cuối mỗi trang giấy.

Mẫu bìa Đề cương dự định nghiên cứu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

ĐỀ CƯƠNG DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

Ngành:

Mã ngành:

Họ và tên:

Cơ quan công tác:

Người hướng dẫn NCS đề nghị:

- Người hướng dẫn thứ nhất:

- Người hướng dẫn thứ hai:

BÌNH ĐỊNH – 20...

**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA
CỦA NGHIÊN CỨU SINH**

Trường:

Họ và tên nghiên cứu sinh:

Tên đề tài:

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
Năm thứ 1	Các học phần về chuyên môn bổ sung (nếu có)	10 - 12 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Các học phần về phương pháp nghiên cứu	04 -06 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
Năm thứ 2	Thực hiện phần 1 của Luận án	đến 24 tín chỉ	Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...
Năm thứ 3	Thực hiện phần 2 của Luận án	đến 30 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,...
Năm thứ 4	Thực hiện phần 3 của Luận án	Số tín chỉ còn lại của chương trình 04 năm	Luận án và các bài công bố,...

Lưu ý: phần in nghiêng là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể của nghiên cứu sinh được xây dựng căn cứ vào quy định của Trường về chương trình đào tạo tiến sĩ đã công bố.

Mẫu 6 – NCS (Thư giới thiệu)

Mỗi người dự tuyển phải có Thư giới thiệu của giảng viên, nhà khoa học dự định hướng dẫn nghiên cứu sinh. Thư giới thiệu phải để trong phong bì dán kín có chữ ký giáp lai của người giới thiệu.

THƯ GIỚI THIỆU

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ

Tôi tên là:

Học vị:Học hàm:

Ngành (ghi trên bằng tiến sĩ): Mã ngành:

Chuyên ngành (ghi trên bằng tiến sĩ, nếu có):

Chức vụ và đơn vị công tác:

Giới thiệu ứng viên:

dự tuyển nghiên cứu sinh ngành:

tại Khoa (quản lý ngành): thuộc Trường
Đại học Quy Nhơn, đợt tuyển sinh tháng ... năm

Tôi đã cùng công tác hoặc hoạt động chuyên môn với thí sinh từ:

Tôi xin giới thiệu, nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người
dự tuyển như sau:

1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
2. Năng lực hoạt động chuyên môn;
3. Phương pháp làm việc;
4. Khả năng nghiên cứu;
5. Khả năng làm việc theo nhóm;
6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
8. Những nhận xét khác;
9. Căn cứ những nhận xét trên, tôi xin giới thiệu với Hội đồng tuyển sinh
ứng viên làm nghiên cứu sinh với mức độ ủng hộ giới thiệu (*đánh dấu x vào ô
phù hợp*):

- Giới thiệu:

- Giới thiệu với sự ủng hộ cao:

....., ngày ... tháng ... năm 20....

Người giới thiệu

(Ký, ghi rõ họ tên)